TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2024/HS-ST
Ngày 25/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

**** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Hoàng Văn Thành.**
- *Các hội thẩm nhân dân:* **Ông Đặng Ngọc Tân**
Ông Nguyễn Gia Khải

**** Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** **Bà Phạm Thị Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** **Ông Chu Xuân Trường** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2024/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Vũ Hồng K (tên gọi khác: không), sinh năm1990
Nơi sinh và nơi cư trú tại: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.
Con ông Vũ Minh C, sinh năm 1954 và bà Lương Thị H, sinh năm 1964.
Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02.
Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 92/2014/HS-ST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Hồng K 02 năm tù, về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vũ Hồng K đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/3/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm tháng 02/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/4/2024 đến ngày 17/4/2024 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**** Người chứng kiến***:

- Anh Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1995 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1967 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khanh nghiện chất ma túy từ năm 2014, thường mua Heroine để sử dụng. Buổi sáng ngày 11/4/2024, K đi bộ từ nhà ra đường liên thôn, đi nhờ xe của một người đàn ông khoảng 20 tuổi, không quen biết đến khu vực xã Q, huyện Q thì xuống xe, mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết, 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng rồi giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc và đi tìm chỗ vắng để sử dụng. Khi đi đến khu vực thôn L, xã Q tổ công tác của Công an huyện Q phát hiện K đang đi bộ một mình, có biểu hiện liên quan đến ma túy nên Công an huyện Q đã yêu cầu K về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và anh Nguyễn Hữu H1 và ông Nguyễn Văn C1, tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi quần bên trái, phía trước K đang mặc 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Hồng K tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, không phát hiện, thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 496/KL-KTHS ngày 15/4/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: "Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), *có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất;* có khối lượng 0,2014 gam (không phẩy hai nghìn không trăm mười bốn gam). *Heroine STT: 09, Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ*".

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Hồng K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 64/CT-VKSQP ngày 04/7/2024 đã truy

tố, hành vi của bị cáo Vũ Hồng K đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị HĐXX:

- Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Hồng K từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 11/4/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Hồng K.

- Ngoài ra, còn đề nghị HĐXX xem xét về vật chứng, án phí của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Vũ Hồng K nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Vũ Hồng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã mô tả. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q lập hồi 08 giờ, 09 giờ và 09 giờ 15 phút ngày 11/4/2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ ngày 11/4/2024 tại Phòng K1 Công an tỉnh T; phiếu xét nghiệm test nhanh Morphin/Heroin ngày 11/4/2024 của Trung tâm y tế huyện Q; Kết luận giám định số 496/KL-KTHS ngày 15/4/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T; biên bản ghi lời khai những người chứng kiến anh Nguyễn Hữu H1 và ông Nguyễn Văn C1 cùng toàn bộ các

tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 07 giờ 45 phút ngày 11/4/2024, tại khu vực thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Hồng K đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói Heroine, có khối lượng 0,2014 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Vũ Hồng K đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C2, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…".

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Ma tuý còn là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật ảnh hưởng đến giống nòi và thuần phong mỹ tục của dân tộc, kéo theo sự xuống cấp của đạo đức xã hội và là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy là nguy hiểm và vi phạm pháp luật nhưng do đua đòi bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng nên cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Khi xem xét, cân nhắc hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đối với bị cáo là phù hợp.

[2.4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc*

nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Hồng K.

[2.5] Trong vụ án này:

- Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực thôn L, xã Q, huyện Q nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

- Số tiền 200.000 đồng của bị cáo sử dụng để mua ma túy là do bị cáo lao động mà có nên không truy thu.

[3] ***Về vật chứng:*** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,1373 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 04/7/2024 cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] ***Về án phí và quyền kháng cáo:*** Bị cáo Vũ Hồng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hồng K phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điều luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Hồng K: **01** *(một)* năm **09** *(chín)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 11/4/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Hồng K.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,1373 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 04/7/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Vũ Hồng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Vũ Hồng K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/7/2024).

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *Sở tư pháp Thái Bình;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *THADS huyện Quỳnh Phụ;*
- *Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS Công an huyện Quỳnh Phụ;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Thành